

Phụ lục II
MẪU GIẤY BIÊN NHẬN SẢN PHẨM THỦY SẢN KHAI THÁC BỐC DỠ
(Kèm theo Thông tư số 33/2026/TT-BNNMT ngày 04 tháng 8 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN SẢN PHẨM THỦY SẢN KHAI THÁC BỐC DỠ
Số:/20.../AA

Địa điểm bốc dỡ

Địa chỉ:

BIÊN NHẬN:

A. THÔNG TIN BIÊN NHẬN

1. Họ và tên chủ tàu/thuyền trưởng:

2. Ngày tháng năm sinh:; số CCCD:

3. Số đăng ký của tàu:

4. Giấy phép khai thác thủy sản số: ; Thời hạn đến:

5. Ngàytháng nămđã bốc dỡ thủy sản

6. Chiều dài tàu cá:

Nhỏ hơn 6m ☐ 6-12m ☐ 12-15m ☐ từ 15m trở lên ☐

7. Nghề, ngư cụ sử dụng trong chuyến biển:

8. Chi tiết về sản lượng thủy sản khai thác bốc dỡ:

TT	Tên loài	Khối lượng thủy sản khai thác đã bốc dỡ (kg) ⁽¹⁾	Khối lượng thủy sản đã mua (kg) ⁽²⁾
1			
2			
n			
Tổng			

9. Tên tổ chức, cá nhân thu mua nguyên liệu:

Địa chỉ:

Ngày...tháng...năm 20..

Chủ tàu/thuyền trưởng
(Chữ ký của người có thẩm quyền, dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)

Ngày...tháng...năm 20..

Tổ chức, cá nhân thu mua thủy sản
(Chữ ký của người có thẩm quyền, dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)

Ngày...tháng...năm 20...

Đơn vị xác nhận ³
(Chữ ký của người có thẩm quyền, dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)

B. XÁC NHẬN KHỐI LƯỢNG THỦY SẢN KHAI THÁC CÒN LẠI:

(Dùng cho tổ chức quản lý cảng cá xác nhận khối lượng nguyên liệu thủy sản còn lại khi chưa xác nhận hết khối lượng nguyên liệu thủy sản trong Giấy biên nhận thủy sản khai thác bốc dỡ)

(Tên tổ chức quản lý cảng cá). Xác nhận khối lượng nguyên liệu thủy sản còn lại trong Giấy biên nhận thủy sản khai thác bốc dỡ khi cấp Giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác số::

TT	Tên loài thủy sản	Khối lượng thủy sản đã thu mua (kg)	Khối lượng thủy sản đã xác nhận (kg)	Khối lượng thủy sản còn lại (kg)
1				
2				
3				
...				
n				
Tổng				

Ngày... tháng.....năm 20...

Tổ chức quản lý cảng cá

(Chữ ký của người có thẩm quyền, dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)

C. CHỨNG NHẬN KHỐI LƯỢNG THỦY SẢN KHAI THÁC CÒN LẠI:

(Cơ quan có thẩm quyền thực hiện chứng nhận khối lượng nguyên liệu thủy sản còn lại khi trong Giấy biên nhận thủy sản khai thác bốc dỡ)

(Tên cơ quan có thẩm quyền) Chứng nhận khối lượng nguyên liệu thủy sản còn lại trong Giấy biên nhận thủy sản khai thác bốc dỡ sau khi cấp Giấy chứng nhận thủy sản, sản phẩm thủy sản đạt yêu cầu xuất khẩu vào Hoa Kỳ (COA) số:

TT	Tên loài thủy sản	Khối lượng nguyên liệu thủy sản còn lại từ lần trước (kg)	Khối lượng thủy sản đã chứng nhận (kg)	Khối lượng nguyên liệu thủy sản còn lại sau chứng nhận (kg)
1				
2				
3				
...				
n				
Tổng				

Ngày... tháng.....năm 20...

Thủ trưởng đơn vị chứng nhận⁴

(Chữ ký của người có thẩm quyền,
dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)

Ghi chú:

- (1) Ghi tổng khối lượng theo loài thủy sản của tàu cá đã bốc dỡ sản phẩm thủy sản;
- (2) Ghi tổng khối lượng theo loài thủy sản đã được tổ chức cá nhân nêu tại mục 7 thu mua;
- (3) Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 06 mét; Cảng cá xác nhận đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét trở lên.
- (4) Thủ trưởng đơn vị là người đại diện đơn vị chứng nhận khi cấp COA (đóng dấu giáp lại mục C với bản gốc sau mỗi lần chứng nhận).
- (5) Đối với chủ tàu cá dưới 6m không cần khai thông tin tại mục 3, mục 4.